

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày 10-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Lệ Chi.
- Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Trọng An, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 370/2023/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 408/2022/QĐXXST-HS ngày 29/12/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành A (tên gọi khác: T), sinh năm 1991 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số B khu phố T A, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1961 và con bà Trần Thị Hoài Tr, sinh năm 1963; tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 16/01/2012, Tòa án nhân dân quận Th Đ (nay là thành phố Th Đ), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo Bản án hình sự số 19/2012/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/6/2014, đóng án phí ngày 06/8/2012; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 11/02/2020; bị cáo bị bắt buộc chữa bệnh từ ngày 08/7/2020 đến ngày 12/3/2021; bị cáo chấp hành án tù từ ngày 12/3/2021 đến ngày 05/01/2022; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Nguyễn Hữu H, sinh năm 1996; thường trú: Số 1118 đường ĐT743, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1956; thường trú: Khu phố Ch L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Mai Hoàng S, sinh năm 1968; thường trú: Tổ B, khu phố Đ T, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1961; thường trú: Số 36/1 khu phố T A, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

4. Anh Hồ Xuân H, sinh năm 1995; thường trú: Số 1313, khu phố C, phường T A, thành phố Th D M, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

5. Anh Trần Nguyễn Hữu H, sinh năm 1996; thường trú: Số 1118 đường ĐT743, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thành A là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ ngày 10/02/2020, sau khi sử dụng ma túy A quậy phá gia đình nên ông Nguyễn Văn V (cha ruột của A) đến Công an phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương trình báo. Công an phường T Đ H phân công 04 người gồm anh Hồ Xuân H (cấp bậc Thiếu úy), anh Trần Nguyễn Hữu H (dân phòng), ông Nguyễn Tuấn D, ông Mai Hoàng S (bảo vệ khu phố) đến để giải quyết. Khi đến, lực lượng làm nhiệm vụ yêu cầu A về phường làm việc, A không chấp hành và có lời nói thô tục chửi lại lực lượng làm nhiệm vụ, sau đó A chạy vào phòng ngủ của A lấy 01 (một) bóng đèn thủy tinh dài khoảng 0,5m chạy đến tấn công ông Nguyễn Tuấn D, ông D giơ tay lên đỡ làm cho bóng đèn bị gãy bể một đầu. An tiếp tục tấn công ông D, thời điểm này anh Trần Nguyễn Hữu H xông vào khống chế A, A cầm bóng đèn phần còn lại đâm vào vai, cổ và má bên trái anh H sau đó A bị khống chế, anh H được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Vật chứng thu giữ: Nhiều mảnh vỡ thủy tinh của bóng đèn.

Ngày 10/02/2020, anh Trần Nguyễn Hữu H có đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Thành A về hành vi gây thương tích cho anh và yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 90/TgT/2020 ngày 06/3/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đồng Nai, kết luận: Anh Trần Nguyễn Hữu H vết thương vùng cằm trái sọc tròn 5 x 0,1cm; vết thương vùng cổ trái 2 x 0,3 cm; vết thương vùng trước vai trái 6,7 x 0,2 cm, sọc lành tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%. Cơ chế hình thành thương tích khả năng do vật sắc, vật có cạnh sắc gây ra.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 57/2020/GĐPY ngày 14/2/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bình Dương kết luận: Ông Nguyễn Tuấn D bị chấn thương mu bàn tay trái sưng nề, bầm tím, đã lành, không còn dấu tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 0%. Không xác định được cơ chế hình thành thương tích.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa số: 195/KL-VPYTW ngày 15/4/2020 kết luận Nguyễn Thành A, nhiễm độc do sử dụng chất kích thích/ rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy (F15.0/F19.71 – ICD 10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại thời điểm gây án và hiện nay (bút lục 35, 36).

Ngày 24/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với A.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số: 164/KLBB-VBYTW ngày 02/3/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, xác định Nguyễn Thành A tâm thần đã ổn định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 90/TgT/2020 ngày 06/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Nai, Kết luận giám định pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa số: 195/KL-VPYTW ngày 15/4/2020 và Kết luận giám định pháp y tâm thần sau thời gian điều trị bắt buộc số: 164/KLBB-VBYTW ngày 02/3/2021 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa.

Ngày 30/9/2021, Nguyễn Thành A bị Tòa án nhân dân thành phố D A, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, đồng thời khấu trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 08/7/2020 đến ngày 11/3/2021 vào thời gian chấp hành hình phạt tù, theo Bản án hình sự sơ thẩm số 271/2021/HS-ST.

Ngày 05/9/2022, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 271/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy một phần Bản án số 271/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 với lý do Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tính thời gian bắt buộc chữa bệnh để khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù là không đúng.

Cáo trạng số 200/CT - VKS ngày 27 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thành A về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định điểm a, k khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An rút yêu cầu truy tố bị cáo A về tình tiết định khung “Đối với người đang thi hành công vụ hoặc lý do công vụ của nạn nhân” theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo A từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, đồng thời áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng

hợp hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thành A, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 tội từ 17 tháng đến 22 tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/2/2020 đến ngày 11/2/2020 và thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày 12/3/2021 đến ngày 05/01/2022.

* Về trách nhiệm dân sự và về xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 271/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, đồng thời trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; kết quả giám định thương tích và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 14 giờ 20 phút ngày 10/2/2020 khi lực lượng Công an, dân phòng phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương gồm các anh Hồ Xuân H, anh Trần Nguyễn Hữu H, ông Nguyễn Tuấn D, ông Mai Hoàng S đến giải quyết việc bị cáo Nguyễn Thành A quấy phá gia đình. A không chấp hành yêu cầu của lực lượng chức năng mà có hành vi chửi, dùng bóng đèn thủy tinh đánh ông Nguyễn Tuấn D, đánh đâm anh Trần Nguyễn Hữu H làm anh H bị thương tích 6 %.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo dùng bóng đèn thủy tinh gây thương tích cho bị hại 06% đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hành vi chửi bới, cản trở người thi hành công vụ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Cáo trạng số: 200/CT-VKS ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Thành A về tội “Cố ý gây thương tích” và “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134

và khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước; xem thường pháp luật và chuẩn mực đời sống xã hội; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử về tội “Cướp tài sản”, đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt: Xét bị cáo cùng lúc phạm 02 tội, hành vi dùng bóng đèn thủy tinh đến bị hại là nguy hiểm, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời còn xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[9] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 271/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương nên không đặt ra xem xét giải quyết

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt đối với tội “Chống người thi hành công vụ”, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự và án phí hình sự sơ thẩm, là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn đối khung hình phạt của tội “Cố ý gây thương tích”, xét bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo cũng như bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành A (tên gọi khác: T) phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Chống người thi hành công vụ”.

1.1 Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A 07 (bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

1.2 Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A 09 (chín) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”.

1.3 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thành A chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt để thi hành án, được thời gian tạm giữ từ ngày 10/02/2020 đến ngày 11/02/2020 và thời gian chấp hành hình phạt tù từ ngày 12/3/2021 đến ngày 05/01/2022.

2. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA